TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/DS-ST
Ngày: 31-8-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Hữu Bình;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thu.

-Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Khuyến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 218/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2023 về "tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên toà số 46/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Ông Phan Quốc K, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số 20, đường Phạm Hùng, khu phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn bà H có mặt, bị đơn ông K vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 19/5/2023, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn (bà Trần Thị H) trình bày*:

Do ông K có nhu cầu cần tiền để giải quyết công việc trong gia đình nên ngày 24/01/2021 ông K có vay của bà H số tiền 30.000.000 đồng, hai bên có lập

giấy vay tiền do bà H viết và ông K ký vào, hai bên thỏa thuận là khi nào bà H cần tiền thì báo với ông K để ông K trả lại. Sau đó đến ngày 23/3/2021 bà H tiếp tục cho ông K vay số tiền 10.000.000 đồng, hai bên không lập giấy vay tiền riêng mà ghi vào mặt sau của giấy vay tiền 30.000.000 đồng. Tổng cộng bà H cho ông K vay số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Để đảm bảo cho khoản vay thì ông K có đưa cho bà H giữ bản chính sổ bảo hiểm xã hội mang tên Phan Quốc K, số sổ 7412172908. Sau đó nhiều lần bà H yêu cầu ông K trả số tiền nêu trên nhưng ông K cứ hẹn lần hẹn lượt cho đến nay không trả.

Nay bà H yêu cầu ông Phan Quốc K thanh toán số tiền gốc là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), không yêu cầu tiền lãi và bà H đồng ý trả lại bản chính sổ bảo hiểm xã hội cho ông Phan Quốc K.

** Bị đơn ông Phan Quốc K:*

Trong suốt quá trình tố tụng để giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến Hnh thủ tục cấp, tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng và các tài liệu, chứng cứ theo quy định pháp luật để báo cho ông Phan Quốc K biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên, ông K vẫn vắng mặt không có lý do cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, Tòa án không thu thập được ý kiến của bị đơn ông K.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng có ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên tòa, Thẩm phán,Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, công khai chứng cứ, hòa giải, xét xử đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Nguyên đơn đã chấp Hnh đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn vi phạm quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do nên đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận tại phiên tòa cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, nguyên đơn bà H có mặt, bị đơn ông K đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến Hnh xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà H yêu cầu bị đơn ông K phải thanh toán số tiền còn nợ là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) theo giấy vay

tiền ngày 24/01/2021 và ngày 23/3/2021. Ông K có nơi cư trú tại địa chỉ số 20 đường Phạm Hùng, khu phố 1, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Ngày 24/01/2021 bà H cho ông K vay số tiền là 30.000.000 đồng; đến ngày 23/3/2021 bà H tiếp tục cho ông K vay số tiền 10.000.000 đồng; tổng cộng bà H cho ông K vay số tiền 40.000.000 đồng. Khi vay hai bên có lập giấy vay tiền có chữ ký của ông Phan Quốc K. Để đảm bảo cho khoản vay ông K đưa cho bà H giữ bản chính sổ bảo hiểm xã hội tên Phan Quốc K có số sổ 7412172908. Nay bà H yêu cầu ông Phan Quốc K thanh toán số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) và đồng ý trả lại bản chính sổ bảo hiểm xã hội cho ông K.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Theo giấy mượn tiền ngày 24/01/2021 và ngày 23/3/2021 thể hiện ông K có vay của bà Trần Thị H số tiền là 40.000.000 đồng. Giấy mượn tiền ngày 24/01/2021 và ngày 23/3/2021 do bà H cung cấp là bản chính. Mặt khác, Tòa án đã tiến Hnh niêm yết bản sao giấy vay tiền ngày 24/01/2021 và ngày 23/3/2021 nhưng ông Phan Quốc K không có ý kiến gì. Do đó yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H về việc yêu cầu ông Phan Quốc K trả số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) là có cơ sở chấp nhận.

[5] Quan điểm về nội dung vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 463, 466, 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị H đối với bị đơn ông Phan Quốc K về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc ông Phan Quốc K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị H số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án cho đến khi thi Hnh án xong, bên phải thi Hnh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Bà Trần Thị H có trách nhiệm trả cho ông Phan Quốc K bản chính sổ bảo hiểm xã hội mang tên Phan Quốc K, số sổ 7412172908.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phan Quốc K phải chịu 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Hoàn trả cho bà Trần Thị H số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0008924 ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

4. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/8/2023).

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

4. Trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CCTHADS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Tuyết